

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST.

Ngày: 23/5/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vui

2. Bà Huỳnh Thị Tổ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10A/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2022/QĐST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022; Thông báo dời phiên tòa số 04/2022/TB-TA ngày 18/4/2022 và Thông báo về việc mở lại phiên tòa số 08/2022/TB-TA ngày 04/5/2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ THANH N, sinh năm xxxx

- Nơi đăng ký HKTT: ấp X, xã K, huyện G, tỉnh T; Chỗ ở: ấp C, xã K, huyện G, tỉnh T; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm xxxx và bà Võ Thanh Đ, sinh năm xxxx; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

- Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HS-ST ngày 07/4/2022. Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/11/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giam Công an thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: **Công ty cổ phần TGDD**

Địa chỉ: 128 T, phường T, quận 1, thành phố H;

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Đoàn Văn Hiếu E**, sinh năm xxxx;
Chức vụ Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: **Chu Thị H**; Chức vụ: Trưởng phòng Tổ tụng
theo giấy ủy quyền số 58/2022/TGDD/UQ ngày 04/01/2022 (xin vắng mặt);

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Ngô Thanh N**. sinh năm xxxx (xin vắng mặt);

Trú tại: ấp B, xã B, huyện C, tỉnh T.

2/ **Võ Thanh Đ**, sinh năm xxxx (có mặt);

Trú tại: ấp C, xã K, huyện G, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 08 giờ ngày 12/7/2021, Nguyễn Thị Thanh N sinh, năm xxxx; ngụ ấp C, xã K, huyện G, tỉnh T, tự xưng tên M rồi sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12, màu xanh vào trang web bán hàng của Điện máy xanh đặt mua 01 (một) chiếc tivi hiệu Aqua 4KLE58QAT6600UG, loại 58 inch với giá 14.940.000 đồng (*mười bốn triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng*). Đến 15 giờ cùng ngày, nhân viên giao hàng của “Điện máy xanh” tên Ngô Thanh N, sinh năm xxxx; ngụ ấp B, xã B, huyện G, tỉnh T gọi điện thoại cho N qua số điện thoại “0359161346” thì N nói với anh N để tivi tại quán N tọa lạc tại ấp C, xã K, huyện G do chị La Thị Ngọc L, sinh năm xxxx; ngụ ấp G, xã K, huyện G làm chủ rồi đi đến thị trấn Vàm Láng để N thanh toán tiền mua tivi (trước đó N nói dối với chị L rằng người nhà của N được tặng 01 chiếc tivi nên khi nào nhân viên Điện máy xanh đến giao tivi thì nhờ chị L nhận dùm). Do tin tưởng N nên khi đến quán Ngọc L anh N để lại tivi rồi điều khiển xe đến cổng chào thị trấn Vàm Láng gọi cho N qua số điện thoại “0359161346” nhưng N không nghe máy nên anh N quay trở lại quán Ngọc L thì phát hiện tivi vừa gửi đã bị người khác đem đi mất. Ngay sau đó, anh N trình báo công an và phát hiện N điều khiển xe đạp điện hiệu Asama chở tivi đem về nhà nhưng trên đường đi N gửi tivi tại nhà của chị Lê Thị Ngọc M, sinh năm xxxx; ngụ ấp G, xã K, huyện G, tỉnh T nên công an đã thu giữ vật chứng và mời N về làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Gò Công Đông và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 167/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Gò Công Đông xác định: 01 tivi Aqua 4K LE58AQT6600UG-mới, màu đen, số IMEI: DH1SXDD0001D9M2R0292, loại 58 inch, mua vào ngày 12/7/2021 với giá 14.940.000 đồng (mười bốn triệu chín trăm bốn mươi ngàn đồng), giá trị còn lại là 90%, tương đương: 13.446.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) chiếc tivi hiệu Aqua 4KLE58AQT6600UG mới (trong thùng), loại 58 inch, số IMEI: DH1SXDD0001D9M2R0292.
- 01 (một) biên nhận thanh toán kiểm phiếu giao hàng của Điện máy xanh, mã đơn hàng 00014SO2107141500, ngày in 12/7/2021.
- 01 (một) nón lá có quay bằng vải màu xanh, trắng đen;
- 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có ghi dòng chữ “The Foerst”
- 01 (một) quần short ngắn màu xám, có viền trắng đỏ, ống quần bên trái có ghi chữ “GUGCI”;
- 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, xanh, đen, sọc caro;
- 01 (một) sim Viettel có ghi dãy số 8984048000311174855;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh;
- 01 (một) chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu xanh trắng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về bản kết luận định giá tài sản và vật chứng của vụ án.

* Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần TGDD đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* Bản Cáo trạng số 06/CT-VKSGCĐ ngày 11/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về tội “ *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:

+ 01 (một) biên nhận thanh toán kiểm phiếu giao hàng của Điện máy xanh, mã đơn hàng 00014SO2107141500, ngày in 12/7/2021.

+ 01 (một) nón lá có quay bằng vải màu xanh, trắng đen;

+ 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có ghi dòng chữ “The Foerst”

+ 01 (một) quần shot ngắn màu xám, có viền trắng đỏ, ống quần bên trái có ghi chữ “GUGGI”;

+ 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, xanh, đen, sọc caro;

+ 01 (một) sim Viettel có ghi dãy số 8984048000311174855;

Tịch thu sung quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh;

Trả lại cho bà Võ Thanh Đ 01 (một) chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu xanh trắng;

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa, nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan xin vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ về những tình tiết có liên quan và việc vắng mặt họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, bị cáo cũng không có ý kiến gì nên căn cứ quy định tại Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở xác định: Khoảng 08 giờ phút ngày 12/7/2021 tại ấp Chợ, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N với mục đích chiếm đoạt tài sản đã sử dụng thủ đoạn gian dối vào trang web bán hàng của Điện máy xanh

đặt mua 01 (một) chiếc tivi hiệu Aqua 4KLE58QAT6600UG, loại 58 inch, tài sản chiếm đoạt trị giá 13.446.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Thanh N đã phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

“Điều 174. Lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân.

Để đấu tranh ngăn chặn và phòng ngừa có hiệu quả tội phạm cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định mức án phù hợp cũng như tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật Hình sự, do xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Nguyên đơn dân sự Công ty cổ phần TGDD không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015.

- Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:
 - + 01 (một) biên nhận thanh toán kiểm phiếu giao hàng của Điện máy xanh, mã đơn hàng 00014SO2107141500, ngày in 12/7/2021.
 - + 01 (một) nón lá có quay bằng vải màu xanh, trắng đen;
 - + 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có ghi dòng chữ “The Foerst”
 - + 01 (một) quần short ngắn màu xám, có viền trắng đỏ, ống quần bên trái có ghi chữ “GUGCI”;
 - + 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, xanh, đen, sọc caro;
 - + 01 (một) sim Viettel có ghi dãy số 8984048000311174855;
- Tịch thu sung công quỹ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh thu giữ của bị cáo do đây là tài sản hợp pháp của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội.
- Trả lại cho bà Võ Thanh Đ 01 (một) chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu xanh trắng.

[7] Đối với chị La Thị Ngọc L và chị Lê Thị Ngọc M khi bị cáo nói nhờ để tạm tivi hiệu Aqua 4k, loại 58 inch tại quán Ngọc L và nhà chị M thì chị L và chị M hoàn toàn không biết đây là tài sản phạm tội mà có và không liên quan gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không khởi tố xử lý là có căn cứ.

[8] Lời luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào: Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 56; khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phạm tội “**Lừa đảo chiếm đoạt tài sản**”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Thanh N **01 (một) năm** tù. Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2022/HSST ngày 07/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh N phải chấp hành hình phạt chung là **01 (một) năm 09 (chín) tháng** tù, thời hạn tù tính kể từ ngày 25/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau không còn giá trị sử dụng:
 - + 01 (một) biên nhận thanh toán kiểm phiếu giao hàng của Điện máy xanh, mã đơn hàng 00014SO2107141500, ngày in 12/7/2021.
 - + 01 (một) nón lá có quay bằng vải màu xanh, trắng đen;
 - + 01 (một) áo thun ngắn tay màu đen, trên cổ áo có ghi dòng chữ “The Foerst”
 - + 01 (một) quần short ngắn màu xám, có viền trắng đỏ, ống quần bên trái có ghi chữ “GUGCI”;
 - + 01 (một) áo sơ mi dài tay màu trắng, xanh, đen, sọc caro;
 - + 01 (một) sim Viettel có ghi dãy số 8984048000311174855;
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu xanh;
- Trả lại cho bà Võ Thanh Đ 01 (một) chiếc xe đạp điện hiệu Asama màu xanh trắng

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/01/2022).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND tỉnh TG;
- VKSND H.GCĐ;
- Công an H.GCĐ;
- THA;
- Bị cáo
- Bị hại; NLQ;
- Lưu HS, AV.

Nguyễn Văn Nguyên